

Số: 1627 /TCT-KK
V/v hoàn thuế GTGT

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2015

Kính gửi:

- Ban quản lý dự án năng lượng nông thôn II (REII) tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc

Trả lời công văn số 93/CV-BQLDA ngày 16/9/2014 về việc hoàn thuế và xuất hoá đơn GTGT cho các xã nhận bàn giao của dự án REII tỉnh Vĩnh Phúc và công văn số 04/BQLDAREII-KT ngày 27/01/2015 của Ban quản lý dự án năng lượng nông thôn II tỉnh Vĩnh Phúc về việc bổ sung thông tin về dự án REII Vĩnh Phúc, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Điều 2, Điều 4 Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Khoản 2 Mục I Phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003; điểm 2.2 Khoản 2 Mục I Phần A Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003, Nghị định số 148/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 và Nghị định số 156/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng quy định về đối tượng nộp thuế GTGT:

“2.2- Các tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức sự nghiệp và các tổ chức khác”.

Căn cứ Điểm 2.2.3 Mục III Thông tư số 41/2002/TT-BTC ngày 03/5/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA): *“ Các dự án ODA vay ưu đãi được Ngân sách Nhà nước cho vay lại, các dự án ODA vay ưu đãi được Ngân sách nhà nước cấp phát một phần và một phần cho vay lại, được phê duyệt kể từ ngày 29/5/2001 trở đi (là ngày Nghị định số 17/2001/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT hoặc hoàn thuế GTGT như quy định tại Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn hiện hành.”*

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Mục III Thông tư số 123/2007/TT-BTC ngày 23/10/2007 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA):

“1. Thuế NK, thuế GTGT, thuế TTĐB đối với hàng hoá nhập khẩu:

Chủ dự án ODA vay trực tiếp nhập khẩu hoặc uỷ thác nhập khẩu thực hiện nghĩa vụ thuế NK, thuế GTGT, thuế TTĐB theo quy định của Luật thuế XK, thuế NK, Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Thuế GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ mua tại Việt Nam:

Chủ dự án ODA vay khi mua hàng hoá, dịch vụ tại Việt Nam phải thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT theo quy định tại Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn thi hành.”

Căn cứ Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Công thương - Bộ Tài chính hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn;

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên và các tài liệu Ban quản lý dự án năng lượng nông thôn II Vĩnh Phúc cung cấp kèm theo Công văn số 93/CV-BQLDA ngày 16/9/2014, công văn số 04/BQLDAREII-KT ngày 27/01/2015, Ban Quản lý dự án điện nông thôn II Vĩnh Phúc thành lập theo Quyết định số 2893/QĐ-CT ngày 05/8/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, Ban quản lý đại diện cho chủ đầu tư là UBND tỉnh Vĩnh Phúc có nhiệm vụ tổ chức quản lý các dự án năng lượng nông thôn II theo sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo Điện Nông thôn và dự án năng lượng nông thôn REII tỉnh, thực hiện quản lý dự án đầu tư xây dựng cải tạo, mở rộng, nâng cấp lưới điện ở nông thôn từ nguồn vốn vay Ngân hàng thế giới và nguồn vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh. UBND tỉnh Vĩnh Phúc giao cho các đơn vị kinh doanh điện nông thôn bao gồm cả Công ty điện lực Vĩnh Phúc để quản lý, vận hành kinh doanh và trả nợ vốn vay theo cơ chế tài chính quy định tại Quyết định số 864/QĐ-TTg ngày 10/8/2004 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt tổng thể dự án “Năng lượng nông thôn II”, Quyết định số 38/2011/QĐ-CT ngày 13/10/2011 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành Quy định về cơ chế cho vay và thu hồi nguồn vốn đầu tư thực hiện Dự án Năng lượng nông thôn II (REII) trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 38/2011/QĐ-UBND của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, giá trị công trình được quyết toán bao gồm cả thuế GTGT. Việc giao nhận tài sản được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013. Do vậy, Ban quản lý dự án

năng lượng nông thôn II Vĩnh Phúc không phải tính thuế GTGT đầu ra với tài sản giao nhận trên (không xuất hoá đơn cho các đơn vị tiếp nhận). Ban quản lý dự án năng lượng nông thôn II Vĩnh Phúc không phải là tổ chức kinh tế của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, không phải là người nộp thuế, kê khai thuế GTGT và không thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT.

Trường hợp Ban quản lý dự án năng lượng nông thôn II Vĩnh Phúc đã thực hiện kê khai thuế GTGT cho dự án đầu tư XD CB theo mẫu tờ khai thuế GTGT dành cho dự án đầu tư (mẫu 02/GTGT) thì đề nghị Ban quản lý dự án năng lượng nông thôn II Vĩnh Phúc liên hệ với Cơ quan thuế quản lý để được hướng dẫn thực hiện kê khai điều chỉnh lại theo đúng quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tổng cục Thuế thông báo để Ban quản lý dự án năng lượng nông thôn II (REII) tỉnh Vĩnh Phúc và Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc được biết./. KT

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CS, PC (TCT);
- Vụ CST, PC (BTC);
- Lưu: VT, KK(2b).j

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Đại Trí